TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày: 27/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* bà **Vương Thị Thanh**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* bà **Nguyễn Kim Liên** - giáo viên nghỉ hưu và bà **Nguyễn Bích Thuỷ** - cán bộ nghỉ hưu;

- *Thư ký phiên tòa:* ông **Nguyễn Trung Hiếu**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà;

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà tham gia phiên tòa:* ông **Vũ Hữu Quảng**, kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn T; tên gọi khác: không; sinh ngày 15/11/2006 tại huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: học sinh; trình độ học vấn: 11/12; con ông: Hoàng Văn Đ và bà Hoàng Thị V; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 28/11/2023, tạm giữ đến ngày 07/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh, hiện đang tại ngoại, có mặt.

2. Hoàng Việt H; tên gọi khác: không; sinh ngày 24/6/2007 tại huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: học sinh; trình độ học vấn: 11/12; con ông: Hoàng Văn C và bà Mai Thị Thu H1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 28/11/2023, tạm giữ đến ngày 07/12/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh, hiện đang tại ngoại, có mặt.

3. Hoàng Phú N; tên gọi khác: không; sinh ngày 03/8/2003 tại huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn B, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 06/12; con ông: Hoàng Phú H2 và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án: 01 tiền án, ngày 14/4/2022 bị Toà án nhân dân huyện Hải Hà xử phạt 24

tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; tiền sự: không; bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 28/11/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, có mặt.

4. Hoàng Văn Đ1; tên gọi khác: không; sinh ngày 26/02/2007 tại huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: học sinh; trình độ học vấn: 09/12; con ông: Hoàng Văn T1 và bà Nguyễn Thị T2; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đầu thú ngày 29/11/2023, tạm giữ đến ngày 07/12/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh, hiện đang tại ngoại, có mặt.

5. Người đại diện hợp pháp của các bị cáo:

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Văn T là*: ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1982 (bố đẻ bị cáo Hoàng Văn T).

Địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Việt H là*: ông Hoàng Văn C, sinh năm 1984 (bố đẻ bị cáo Hoàng Việt H).

Địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Văn Đ1 là*: bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1980 (mẹ đẻ bị cáo Hoàng Văn Đ1).

Địa chỉ: thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

6. Người bào chữa cho các bị cáo:

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Đ1 là ông Đào Bá Y - Luật sư của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn T và Hoàng Việt H là bà Nguyễn Thị H3 - Luật sư của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q, có mặt.

7. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Hoàng Văn T3, sinh ngày: 07/9/2008.

Nơi thường trú: thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- Cháu Hoàng Văn V1, sinh ngày: 25/11/2007.

Nơi thường trú: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

8. Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Người đại diện hợp pháp của cháu Hoàng Văn T3 là chị Hoàng Thị H4, sinh năm 1989. Nơi thường trú: thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của cháu Hoàng Văn V1 là ông Hoàng Văn T4, sinh năm 1954. Nơi thường trú: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

9. Những người làm chứng (đều vắng mặt tại phiên toà):

- Cháu Nguyễn Quốc K, sinh ngày: 13/5/2009.

Nơi thường trú: thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Nguyễn Đình P, sinh ngày: 30/01/2006.

Nơi thường trú: thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Đinh Như T5, sinh ngày: 09/6/2006.

Nơi thường trú: thôn A, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Cháu Hoàng Văn H5, sinh ngày: 08/9/2007.

Nơi thường trú: thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Cháu Hoàng Quốc D, sinh ngày: 27/8/2007.
Nơi thường trú: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.
- Bà Đỗ Thị T6, sinh năm: 1979.
Nơi thường trú: thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.
- Anh Đỗ Quang Đ2, sinh năm: 1992.
Nơi thường trú: thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.
- Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1961.
Nơi thường trú: thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.
- Chị Trần Thị H6, sinh năm: 1997.
Nơi thường trú: thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.
- Anh Lê Văn T7, sinh năm: 1996.
Nơi thường trú: thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.
- Ông Lương Đình L1, sinh năm: 1975.
Nơi thường trú: thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

10. Người đại diện hợp pháp của người làm chứng (đều vắng mặt tại phiên toà):

- Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Quốc K là chị Hoàng Thị T8, sinh năm 1991.
Nơi thường trú: thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.
- Người đại diện hợp pháp của cháu Đinh Như T5 là ông Đinh Như B, sinh năm 1969.
Nơi thường trú: thôn A, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.
- Người đại diện hợp pháp của cháu Hoàng Văn H5 là ông Hoàng Văn T9, sinh năm 1975.
Nơi thường trú: thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.
- Người đại diện hợp pháp của cháu Hoàng Quốc D là chị Trần Thị T10, sinh năm 1987.
Nơi thường trú: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

11. Đại diện Trường THPT N3, huyện H: ông Hoàng Quốc T11 – giáo viên chủ nhiệm của bị cáo Hoàng Văn T và Hoàng Việt H, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/11/2023, do mâu thuẫn cá nhân Hoàng Việt H và Hoàng Văn T3 (sinh ngày 07/9/2008) hẹn gặp nhau nói chuyện để giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 23/11/2023, H ngồi ăn uống cùng Hoàng Văn T, Hoàng Văn V1 (sinh ngày 25/11/2007), Hoàng Văn T12, Hoàng Quốc D, Hoàng Văn H5 ở thị trấn Q, huyện H thì T3 nhắn tin cho H hẹn đến khu đô thị A thuộc thị trấn Q để nói chuyện. T biết H và T3 hẹn gặp nhau giải quyết mâu thuẫn thì bảo H chở đến quán K1 thuộc thôn H, xã Q, huyện H (nơi T làm thêm), T vào quán lấy 01 dao dài 55cm của T để ở quán cho vào cốp xe mô tô biển kiểm soát 14L1-214.92 của H, cả hai đi đến trước cửa nhà hàng Y1, xã Q, huyện H thì T và H nhặt 06 vỏ chai bia cho vào cốp xe. T dùng điện thoại của H nhắn tin bảo T3 đến điểm hẹn nhưng T3 bận.

Sau khi hẹn gặp H, T3 kể cho Hoàng Phú N, Đinh Như T5 biết và rủ đi cùng. Sau đó N rủ thêm Nguyễn Quốc K (sinh ngày 13/5/2009), K rủ thêm Hoàng Văn Đ1 đi cùng. Khoảng 22 giờ cùng ngày, N bảo K chở N và Đ1 đi mua xăng chế tạo "bom xăng" để mang đi đánh nhau, N vào quán tạp hóa mua 25.000 đồng tiền xăng, sau đó nhặt 03 vỏ chai bia, đổ xăng vào, K dùng vải nhét chặn vào từng nút chai, sau khi chuẩn bị xong N đưa cho Đ1 cầm 02 chai, N cầm 01 chai, K điều khiển xe mô tô chở cả ba đi vài vòng quanh thị trấn Q sau đó đi về hướng ngã ba cảng thuộc xã Q.

Sau khi đã hẹn đến khu đô thị A nhưng T3 không đến, nhóm H gồm: H, D, T, T12, H5, V1 đang đi về nhà thì thấy T3 hẹn đến ngã ba cảng thuộc thôn C, xã Q. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi nhóm H đến trước cửa quán nước chè của ông Lương Đình L1 thuộc thôn C, xã Q thì gặp T5 và T3. Tại đây, T3, T và H xảy ra cãi vã, T cùng H lao vào dùng tay đấm và đuổi đánh T3, V1 dùng dây thắt lưng có mặt kim loại đập 01 nhát vào vùng gáy T3 gây thương tích, T5 vào can ngăn. Lúc này bên nhóm T3 có Giáp Văn Q1 cùng Phạm Trung T13 và Đào Ngọc A Ba đến nhưng chỉ đứng xem; K lái xe mô tô chở N và Đ1 cũng đi đến, thấy T3 đang bị đánh, N nhảy xuống xe, dùng bật lửa châm 01 chai "bom xăng" ném về phía T13, H, V1 đang đuổi đánh T3, chai xăng vỡ ra đường gây tiếng nổ và bùng lửa to gây cháy trên mặt đường. T13 chạy đến vị trí H đỗ xe mô tô mở cốp lấy 02 vỏ chai bia, ném 01 vỏ chai bia về phía Nam, 01 vỏ chai bia về phía T3 nhưng không trúng ai. H cũng chạy đến lấy 01 con dao trong cốp xe đưa cho T13, rồi H cầm 01 vỏ chai bia cùng T13 cầm dao đuổi và ném vỏ chai bia về phía T3 nhưng không trúng, V1 cũng lấy 02 vỏ chai ném xuống trước cửa quán và phía vệ đường để dọa nhóm T3. Thấy N bỏ chạy, K chở Đ1 đi xe mô tô đến đón N quay lại vị trí nhóm T3, Đ1 đưa cho N 01 chai bom xăng để N tiếp tục châm lửa ném về phía nhóm H nhưng ném trượt, chai xăng rơi ra đường, bốc cháy gần vị trí N đứng, Đ1 tiếp tục đưa cho N chai xăng còn lại để N ném nhưng N làm rơi ra tại hiện trường, chai xăng này chưa bị cháy nổ. Lúc này cả hai nhóm tản ra và đi về.

Tại bản kết luận tổn thương cơ thể trên người sống số 100/KLTTCT-TTPY ngày 20/02/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Q thể hiện thương tích của Hoàng Văn T3: sẹo vết thương phần mềm dọc vùng chẩm bên trái kích thước nhỏ. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 01%, vết thương do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Ngày 28/11/2023 đại diện thôn C xã Q và các hộ dân sinh sống tại khu vực xảy ra vụ việc có đơn phản ánh, kiến nghị Ủy ban nhân dân xã Q việc các đối tượng đuổi đánh nhau, dùng "bom xăng" tự chế gây ồn ào, náo loạn khu dân cư, mất an ninh trật tự, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Cùng ngày, Ủy ban nhân dân xã Q có văn bản số 484/UBND đề nghị Công an huyện H xử lý nghiêm các đối tượng gây mất an ninh trật tự ngày 23/11/2023 theo quy định của pháp luật. Ngày 01/12/2023 Ủy ban nhân dân huyện H có văn bản số 2953/UBND-VP đề nghị Công an huyện H xử lý các đối tượng về hành vi gây rối trật tự công cộng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với 01 điện

thoại di động thu giữ của Hoàng Việt H, bị cáo H khai nhận sử dụng liên lạc với T3 thực hiện hành vi phạm tội, đối với 01 điện thoại thu giữ của Hoàng Phú N, Nam khai chỉ sử dụng liên lạc cá nhân, không liên quan tới hành vi phạm tội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn T3 và Hoàng Văn V1 có mặt tại phiên toà có lời khai xác nhận: tối ngày 23/11/2023, do có mâu thuẫn nên T3 hẹn gặp H nói chuyện, T3 kể cho N nghe đồng thời rủ T5, Q1, T13, Ba đi cùng. Khi gặp nhóm của H đến thì T3 và T13, H cãi nhau, đồng thời T13 lao vào đánh T3, T3 và T13 đánh nhau thì H và T13 đuổi theo đánh T3, V1 dùng thắt lưng đập vào đầu T3 gây chảy máu. Lúc này N đến dùng bom xăng ném vào phía nhóm Tuấn H7 thì T13 và H7 dùng vỏ chai bia ném và T13 cầm dao đuổi theo nhóm Thắng N1 thì N1 tiếp tục châm một chai bom xăng ném ra đường. Sau đó được một số người can ngăn nên cả hai nhóm dừng lại và đi về. Quá trình điều tra, T3 bị thu giữ 01 điện thoại di động, V1 bị thu giữ 01 thắt lưng bằng da, T3 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc điện thoại nói trên, V1 không yêu cầu nhận lại thắt lưng do đã cũ không còn giá trị sử dụng.

Người đại diện hợp pháp của các bị cáo Hoàng Văn T, Hoàng Việt H, Hoàng Văn Đ1 là bố, mẹ của các bị cáo có mặt tại phiên toà đều nhận trách nhiệm chưa quan tâm, sâu sát trong việc quản lý, giáo dục con dẫn đến các bị cáo có hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương để các bị cáo có thể tiếp tục học tập, rèn luyện, có cơ hội trở thành công dân có ích trong tương lai.

Đại diện Trường Trung học phổ thông N3 là ông Hoàng Quốc T11, giáo viên chủ nhiệm của Hoàng Văn T và Hoàng Việt H có mặt tại phiên toà cho biết hiện Hoàng Văn T và Hoàng Việt H đang là học sinh lớp 11 tại trường N3, hai em ở trường đều chấp hành tốt nội quy quy chế của nhà trường, có ý thức học tập rèn luyện, tham gia đầy đủ các hoạt động của nhà trường, chưa từng bị kỷ luật. Ông T11 đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có thể tiếp tục đi học để hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn T và Hoàng Việt H là bà Nguyễn Thị H3, người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Đ1 là ông Đào Bá Y có mặt tại phiên toà đều đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà truy tố đối với các bị cáo, tuy nhiên các luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì các bị cáo đều là chưa thành niên, T và H hiện đang học lớp 11, nhận thức pháp luật hạn chế, lần đầu phạm tội do bồng bột nông nổi, các bị cáo còn đang ở lứa tuổi chưa phát triển hoàn thiện tâm sinh lý và nhận thức xã hội, nhận thức pháp luật đều hạn chế, thích thể hiện bản thân, chưa ý thức được đầy đủ tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, do đó các luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất và cho hưởng án treo, để các bị cáo được tiếp tục học tập rèn luyện dưới sự quản lý, giáo dục của gia đình và nhà trường, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên toà có lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng khác về nội dung vụ án.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, kết quả phù hợp với lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi gây rối trật tự công cộng các bị cáo thực hiện tại khu vực đường cảng thuộc thôn C, xã Q, huyện H vào ngày 23/11/2023.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKSHH ngày 05/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà đã truy tố Hoàng Văn T, Hoàng Việt H, Hoàng Phú N và Hoàng Văn Đ1 về tội: "*Gây rối trật tự công cộng*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 101; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt:

- Hoàng Văn T từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Hoàng Việt H từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Hoàng Văn Đ1 từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Hoàng Văn T, Hoàng Việt H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng; giao bị cáo Hoàng Văn Đ1 cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Đề nghị áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Hoàng Phú N từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2023, tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù tại bản án số 16/2022/HS-ST ngày 14/4/2022 của Toà án nhân dân huyện Hải Hà, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án từ 54 đến 60 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2023, được trừ đi thời gian đã tạm giam tại bản án số 16/2022/HS-ST.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 chai thuỷ tinh bên trong chứa chất lỏng màu xanh, 01 con dao, 01 chiếc thắt lưng bằng da, 01 thẻ sim gắn trong 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng thu của bị cáo Hoàng Việt H; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng thu của bị cáo Hoàng Việt H; trả lại cho anh Hoàng Văn T3 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng gắn 01 thẻ sim, bị cáo Hoàng Phú N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng hồng gắn 01 thẻ sim.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cơ bản rõ ràng, phù hợp với lời khai của những người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: ngày 23/11/2023 tại khu vực ngã ba đường cảng thuộc thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Hoàng Văn T, Hoàng Việt H, Hoàng Phú N, Hoàng Văn Đ1, Hoàng Văn V1, Hoàng Văn T3, Nguyễn Quốc K có hành vi dùng "bom xăng" tự chế, dao, vỏ chai bia đuổi đánh nhau gây náo loạn khu vực, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện H. Hành vi của các bị cáo đã phạm và tội "Gây rối trật tự công cộng" với tình tiết định khung tăng nặng "dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng số 10/CT-VKSHH ngày 05/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, lời luận tội có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo tuổi đời còn trẻ, không có ý thức tu dưỡng rèn luyện bản thân mà có những hành vi gây rối trật tự tại nơi công cộng, khiến người dân lo ngại, bức xúc, nguy hiểm hơn các bị cáo còn sử dụng dao, bom xăng tự chế là những loại hung khí, chất cháy nổ có khả năng gây nguy hiểm đến con người và môi trường xung quanh. Riêng bị cáo Hoàng Phú N đã từng có 01 tiền án về tội "Gây rối trật tự công cộng" nhưng vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém, cần xử lý nghiêm.

[4] Về vai trò trong vụ án: đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm, nhưng không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau từ trước: bị cáo T mặc dù biết mâu thuẫn của bị cáo H nhưng không khuyên giải, can ngăn mà chủ động tham gia, chuẩn bị hung khí dao, vỏ chai bia mang theo để đi đánh nhau, nhắn T3 đến điểm hẹn, chủ động xông vào đuổi đánh T3 trước, ném vỏ chai bia và cầm dao đuổi đánh T3. Bị cáo H là người khởi xướng, cùng T chuẩn bị dao, vỏ chai bia để mang đi đánh nhau, cùng T tham gia đánh T3, ném vỏ chai bia và đưa dao cho T đuổi đánh T3. Do đó đối với nhóm của T, H thì hai bị cáo có vai trò ngang nhau. Đối với nhóm của N và Đ1: bị cáo N mặc dù biết mâu thuẫn của T3 nhưng không khuyên giải lại tham gia cùng T3 đi giải quyết mâu thuẫn, chủ động chuẩn bị "bom xăng" để mang đi đánh nhau, khi thấy T3 đánh nhau không can ngăn lại sử dụng 02 "bom xăng" ném về phía nhóm của H gây cháy nổ, N là người thực hành tích cực nên giữ vai trò cao hơn Đ1. Bị cáo Đ1 mặc dù biết các bị cáo tham gia đánh nhau nhưng không khuyên giải, ngăn cản lại cùng bị cáo N đi chuẩn bị "bom

xăng", cầm "bom xăng" cho N trong quá trình di chuyển, đưa "bom xăng" cho N sử dụng để ném về phía nhóm T, Đ1 có hành vi giúp sức cho N nên giữ vai trò sau N.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo giai đoạn điều tra và tại phiên toà đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Hoàng Văn T, Hoàng Việt H, Hoàng Văn Đ1 đều phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, do đó nhận thức về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi có phần hạn chế, gia đình các hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo Đ1 sau khi phạm tội ra đầu thú nên T, H, Đ1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Hoàng Phú N có 01 tiền án: ngày 14/4/2022 bị Toà án nhân dân huyện Hải Hà xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Gây rối trật tự công cộng". Do đó lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt đối với các bị cáo: các bị cáo thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy các bị cáo T, H, Đ1 có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật và xã hội còn hạn chế, T và H hiện đang đi học, xét thấy không cần thiết cách ly khỏi đời sống xã hội mà cho cải tạo tại địa phương, nhằm giáo dục và giúp đỡ các bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội trong tương lai. Bị cáo Hoàng Phú N phạm tội trong thời gian thử thách của án treo tại bản án số 16/2022/HS-ST ngày 14/4/2022 của Toà án nhân dân huyện Hải Hà nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đồng thời theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, bị cáo bị buộc phải chấp hành hình phạt của bản án số 16/2022/HS-ST tổng hợp với hình phạt của bản án này.

[8] Về vật chứng vụ án: quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH biển kiểm soát 14L1-214.92, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 14L1-229.58, quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, Hội đồng xét xử không đề cập.

- 01 chiếc USB bên trong lưu trữ đoạn video clip tại bãi đỗ xe "Toàn T14" do ông Hoàng Đắc T15 giao nộp, giai đoạn điều tra ông T15 không yêu cầu nhận lại USB, do đó tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

- 01 chai thuỷ tinh bên trong chứa chất lòng màu xanh thu giữ tại hiện trường, 01 con dao dài 55cm, cán bằng gỗ, phần lưỡi dao bằng kim loại thu giữ của bị cáo T, 01 chiếc thắt lưng bằng da màu đen dài 100cm thu giữ của Hoàng Văn V1, V1 không có yêu cầu nhận lại, các vật chứng trên là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu vàng và 01 thẻ sim thu giữ của Hoàng Văn T3 sử dụng vào việc liên lạc gọi nhau gây rối trật tự công cộng, tuy nhiên do T3 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên trả lại cho T3 chiếc điện thoại nói trên;

01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu vàng hồng và 01 thẻ sim thu giữ của Hoàng Phú N là tài sản riêng, không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho N.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu vàng thu giữ của Hoàng Việt H là phương tiện các bị cáo liên lạc phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 thẻ sim gắn trong điện thoại thu giữ của Hoàng Việt H cần tịch thu tiêu huỷ.

[9] Trong vụ án này, Hoàng Văn T3 là người khởi xướng hẹn Hoàng Việt H, rủ những người khác tham giải quyết mâu thuẫn, Nguyễn Quốc K giúp sức chở và cùng Hoàng Phú N chuẩn bị "bom xăng", Hoàng Văn V1 dùng thắng lưng, vỏ chai bia tham gia đuổi đánh T3, hành vi có dấu hiệu của tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên T3, K, V1 tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 16 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Cơ quan điều tra chuyển cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn T3, Hoàng Văn V1, Nguyễn Quốc K.

Hoàng Văn V1 có hành vi dùng thắt lưng có mặt kim loại đánh Hoàng Văn T3 gây thương tích 01%, tại thời điểm thực hiện hành vi V1 chưa đủ 16 tuổi, T3 không đề nghị xử lý, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Cơ quan điều tra chuyển cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với V1.

Đối với Hoàng Quốc D, Hoàng Văn H5, Hoàng Văn T12, Đinh Như T5, Đào Ngọc A Ba có mặt tại thời điểm xảy ra sự việc. Các đối tượng Giáp Văn Q1, Vũ Xuân N2, Phạm Trung T13 quá trình điều tra đã triệu tập nhưng vắng mặt tại địa phương. Quá trình điều tra xác định các đối tượng này không có hành vi đồng phạm giúp sức, không tham gia đuổi đánh, không hô hào, kích động, một số còn can ngăn nên không đề cập xử lý.

Đối với Mai Thị Thu H1 là chủ sở hữu xe mô tô do Hoàng Việt H điều khiển. Quá trình điều tra xác định bà H1 không biết việc H sử dụng xe máy để thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập xử lý.

[10] Các bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[11] Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65; Điều 91; Điều 101; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng Văn T, Hoàng Việt H, Hoàng Văn Đ1.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Phú N.

Tuyên bố: các bị cáo Hoàng Văn T, Hoàng Việt H, Hoàng Phú N và Hoàng Văn Đ1 phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Xử phạt:

1. Hoàng Văn T 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2. H8 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Việt H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

3. Hoàng Văn Đ1 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn Đ1 cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. H9 (ba mươi) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HS-ST ngày 14/4/2022 của Toà án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 54 (năm mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2023, được trừ đi những ngày đã tạm giam tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HS-ST (từ ngày 16/12/2021 đến ngày 14/4/2022).

Áp dụng điểm d khoản 1 khoản Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự: huỷ bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 05, 06, 07 ngày 06 tháng 3 năm 2024 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 13, 14, 15 ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Hải Hà đối với Hoàng Văn T, Hoàng Việt H và Hoàng Văn Đ1.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 chai thuỷ tinh bên trong chứa chất lỏng màu xanh, bên ngoài dán nhãn mác "Tiger" phần đầu chai được bịt bằng vải màu xám; 01 con dao dài 55cm, phần cán bằng gỗ, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn; 01 chiếc dây lưng bằng da màu đen, dài 100cm, một đầu có gắn miếng kim loại màu trắng, đã mất phần mặt dây lưng.

- Trả lại cho: anh Hoàng Văn T3 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu vàng và 01 thẻ sim gắn trong điện thoại iPhone màu vàng, bị cáo Hoàng Phú N 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu vàng hồng và 01 thẻ sim gắn trong điện thoại iPhone màu vàng hồng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu vàng thu giữ của Hoàng Việt H.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 thẻ sim gắn trong điện thoại di động của bị cáo Hoàng Việt H.

(Các vật chứng nói trên tình trạng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hà).

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về chế độ thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Toà án: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 331, khoản 1, khoản 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa của các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hải Hà;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hải Hà;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công an huyện Hải Hà;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hà;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Ủy ban nhân dân xã Quảng Phong, Uỷ ban nhân dân xã Đường Hoa, huyện Hải Hà;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Thị Thanh